

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/DS-ST

Ngày: 17-12-2021

“V/v Tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thi Thị Thanh Trúc.

2/ Bà Trang Thị Huỳnh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thòn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 675/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K sinh năm 1951 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn:

1/ Ông Phạm Công B, sinh năm 1986. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Ông Cao Văn T1, sinh năm 1978. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Cao Văn T2, sinh năm 1976. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2/ Ông Phạm Văn C, sinh năm 1987. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

3/ Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1980. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 4 năm 2021, nguyên đơn là Nguyễn Văn K trình bày:

Vào ngày 03/12/2020 ông K đi cho tôm ăn đi ngang qua quán ông C thì ông Cao Văn S chửi ông K, ông K vẫn bỏ đi cho tôm ăn, sau đó quay về thì đi ngang qua ông S thì ông S kêu ông K đứng lại thì ông K đứng lại hỏi ông S sao xúc phạm ông thì ông Cao Văn T1, ông Cao Văn T2, ông Phạm Công B và ông Phạm Văn C từ nhà ông B chạy đến tấn công ông K là ông T1 vào đầu ông K té xuống ruộng bất tỉnh, sau khi tỉnh lại ông K bò lên thì bị ông B chặn đầu không cho ông K bò lên và đâm vào mặt ông K nhưng ông K né được, còn ông Q Và ông T2 chặn đường không cho tôi về được. Sau đó ông K đã báo công an xã H đến chứng kiến sự việc và ông đã nằm viện 04 ngày, từ ngày 04/12/2020 đến ngày 08/12/2020. Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Phạm Công B, ông Cao Văn T1 phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông K với tổng số tiền 44.800.000 đồng, trong đó tiền công lao động 12.800.000 đồng, tiền ăn 1.600.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 29.800.000 đồng và tiền chi phí đi lại bằng 600.000 đồng.

- Bị đơn ông Phạm Công B trình bày: Sự việc xảy ra ngày 03/12/2020 là không đúng như lời trình bày của ông K. Mà là ngày đó ông S ngồi trong nhà uống trà thấy con chó chạy ngang qua nên ông S la con chó, tại thời điểm đó ông K chạy ngang qua thì ông K dừng lại nói ông S chửi ông K nên ông K đứng đó chửi ông S rất nặng nề, một hồi sau thì ông Cao Văn T1 ra khuyên ngăn ông K qua lại thì xô ông K ra, ông K té xuống ruộng, rồi ông K leo lên ra về, ông B không có đánh ông K. Do đó, ông B không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông K.

- Bị đơn ông Cao Văn T1 trình bày: Ông thống nhất như lời trình bày của ông B. Ông có xô ông K nhưng không gây tổn hại sức khỏe ông K như ông K trình bày. Do đó, ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông K.

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn trình bày: vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, không rút, thay đổi hoặc bổ sung đơn khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh có quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm kiểm tra Hội đồng xét xử vụ án:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử: thẩm quyền thụ lý vụ án; quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết; tư cách pháp lý; thời hạn xét xử; thủ tục tiến hành hòa giải; thu thập chứng cứ; cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự, Viện kiểm sát; thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu là đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 68; Điều 97; Điều 177; Điều 196; Điều 203; Điều 205; Điều 208; Điều 209; Điều 210; Điều 211; Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: đã tuân theo đúng các quy định tại Điều 239; Điều 243; Điều 247; Điều 249; Điều 250; Điều 251; Điều 252; Điều 260 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Vị kiểm sát viên đề xuất: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 259 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tạm ngừng phiên tòa để hướng dẫn đương sự làm đơn yêu cầu tiền công nuôi bệnh và chi phí đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Nguyễn Văn K khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Do đó, quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn cư trú tại xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì do Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn là ông Cao Văn T1, ông Phạm Công B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Cao Văn T2, ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị T3 có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Cao Văn T1, ông Phạm Công B, ông Cao Văn T2, ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị T3.

[2] Nội dung vụ án:

Theo ông Nguyễn Văn K trình bày vào ngày 03 tháng 12 năm 2020 ông Nguyễn Văn K bị ông Cao Văn T1 đánh vào đầu té xuống ruộng ngất xỉu, khi ông leo lên thì bị ông Phạm Công B đâm vào mặt nhưng ông né được. Ông Phạm Công B cho rằng ông không có đánh ông K. Ông Cao Văn T1 cho rằng do ông K chửi chửi của ông là ông Cao Văn S nên ông ra khuyên ông K về nhà thì có đụng chạm dẫn tới ông K té xuống ruộng, sau đó ông K về nhà không có sự việc gì nên không có đánh ông K.

Hội đồng xét xử nhận thấy, sự việc xảy ra vào ngày 03 tháng 12 năm 2020 dẫn tới ông K té xuống ruộng do ông T1 xô xuống ruộng là sự kiện có thật được chứng minh qua lời khai của ông B và hồ sơ do Công an xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Còn đối với ông B thì không có gây thương tích hoặc đánh ông K. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở buộc ông T1 bồi thường cho ông K.

Xét về yêu cầu bồi thường gồm tiền công lao động 12.800.000 đồng, tiền ăn 1.600.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 29.800.000 đồng và tiền chi phí đi lại bằng 600.000 đồng cụ thể như sau:

- Đối với tiền thuốc và tiền nằm viện điều trị thì ông K không có yêu cầu do đã được bảo hiểm xã hội chi trả thì Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với yêu cầu tiền mất thu nhập thực tế trong 04 ngày nằm viện của ông K và người nuôi bệnh là có căn cứ bồi thường, nhưng đối với mức yêu cầu 200.000 đồng/ngày đối với người lao động chân tay là cao so với địa phương, do đó Hội đồng xét xử điều chỉnh lại mức 150.000 đồng/ngày nhân cho 04 ngày của 02 người bằng: 1.200.000 đồng. Còn đối với yêu cầu của ông K cho rằng thu nhập bị mất đến 60 ngày là không có căn cứ để chấp nhận vì việc xô ông té xuống ruộng lúa không ảnh hưởng đến tay chân nên không thể gây ảnh hưởng ông mất thu nhập.

- Đối với chi phí ăn uống bằng 1.600.000 đồng (người bị hại và người nuôi bệnh trong 04 ngày) đã được tính toán trong chi phí mất thu nhập nên không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với chi phí đi lại nuôi bệnh bằng 600.000 đồng là không có căn cứ để chấp nhận vì ông phải ở lại bệnh viện điều trị thường xuyên trong 04 ngày và người nuôi bệnh phải túc trực 04 ngày thì người nuôi bệnh không thể di chuyển từ nhà đến bệnh viện liên tục trong 04 ngày.

- Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần bằng 20 tháng lương tối thiểu là bằng 29.800.000 đồng là không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận vì tại phiên tòa ông cũng thừa nhận ông bị đau đầu từ năm 2018 sau khi bị người khác đánh và đã được Tòa án giải quyết xong kéo dài đến nay nên sự việc xô xát dẫn đến ông té xuống ruộng không thể làm tổn hại về tinh thần của ông. Từ đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông.

Từ các cơ sở nhận định và phân tích trên, nghĩ nên buộc ông Cao Văn T1 phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền mất thu nhập thực tế của ông K và người nuôi bệnh trong 04 ngày bằng 1.200.000 đồng.

[3] Về phát biểu của vị kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đề nghị tạm ngưng phiên tòa để lấy lời khai người nuôi bệnh, xem xét phần chi phí mất thu nhập thực tế của người nuôi bệnh trong 04 ngày. Hội đồng xét xử xét thấy người nuôi bệnh là bắt buộc trong quá trình chăm sóc người bị hại và phải bồi thường chung với người bị hại là hợp lý do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của vị kiểm sát viên.

[2] Về án phí: Ông Cao Văn T1 phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án dân sự theo quy định Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo Luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K.

Buộc ông Cao Văn T1 phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền mất thu nhập thực tế của ông K và người nuôi bệnh trong 04 ngày bằng 1.200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Cao Văn T1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

3. Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS ND H. Châu Thành;
- Cc. THA DS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS (VP).

Phạm Hoàng Nguyên